TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2017/DS-ST
Ngày: 26-9-2017
V/v: "Tranh chấp nợ hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Mỹ
Bà Dương Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Sum – Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 209/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2017 về việc: "*Tranh chấp nợ hụi*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2017/QĐXX-ST ngày 07 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 168/2017/QĐST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Đặng Thị Thu N, sinh năm 1966;

Nơi cư trú: Khu phố H, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lê Thị Cẩm V, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: ấp HN, xã HKT A, huyện MCB, tỉnh Bến Tre (Có mặt);

* *Bị đơn:* Bà Nguyễn Mỹ H, sinh năm 1972;
Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1971;
Cùng trú tại: Khu phố B, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre(Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thị Cẩm V trình bày:

Năm 2016 bà Mai có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Mỹ H làm chủ hụi, sau đó bà H tuyên bố bể hụi và đồng ý trả lại tiền vốn cho bà. Bà H đã viết biên nhận nợ hụi tổng cộng là 35.780.000đồng, cụ thể bà chơi các dây hụi chơi như sau:

- Dây hụi thứ nhất: Bắt đầu khui ngày 05/7/2016 âm lịch, 01 tháng khui hụi 02 lần; hụi 3.000.000đồng/tháng, bà tham gia chơi 01 phần, đã đóng được 12 kỳ. Tổng số tiền hụi gốc bà đã đóng cho bà H là 25.200.000đồng.

- Dây hụi thứ hai: Bắt đầu khui ngày 05/4/2016 âm lịch, 01 tháng khui hụi 01 lần; hụi 2.000.000đồng/tháng, bà tham gia chơi 01 phần, đã đóng được 09 kỳ. Tổng số tiền hụi gốc bà đã đóng cho bà H là 10.580.000đồng.

Đến nay bà H vẫn không thanh toán số tiền nợ hụi trên nên bà yêu cầu bà H và ông C có trách nhiệm liên đới trả cho bà số tiền nợ hụi là 35.780.000đồng. Bà không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/5/2017, bị đơn bà Nguyễn Mỹ H trình bày:

Bà H thừa nhận trước đây bà có làm chủ hụi, bà N có tham gia chơi hụi nhưng sau đó bị bể hụi. Bà có viết biên nhận nợ tiền hụi của bà N là 35.780.000đồng, số tiền bà ghi trong biên nhận nợ hụi là tiền vốn gốc bà N đã đóng, không có tiền lời hay tiền lãi và bà đồng ý trả tiền nợ hụi cho bà N.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông C là chồng bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông C vẫn không đến Tòa án, vì vậy Tòa án không lấy ý kiến của ông C cũng như không thể tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử và nguyên đơn tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử. Riêng bị đơn không tham gia tố tụng dù đã được triệu tập hợp lệ là vi phạm pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án thấy rằng: Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật. Bà N có tham gia chơi 02 dây hụi do bà H làm chủ, bà H thừa nhận các khoản nợ theo giấy biên nhận nợ mà bà H đã viết cho bà N là tiền vốn gốc và đồng ý trả. Do bà H và ông C là vợ chồng nên ông C có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân là 35.780.000đồng. Ghi nhận bà N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Xét đây là quan hệ tranh chấp tiền nợ hụi giữa bà Đặng Thị Thu N với bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C; do bà H và ông C hiện nay đang cư trú tại phường PK, thành phố BT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố BT theo Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã tống đạt hợp lệ thông báo về phiên hòa giải cho bà H và ông C nhiều lần nhưng bà H và ông C vẫn vắng mặt. Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà H và ông C vẫn vắng mặt. Do đó căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố BT tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà H, ông C là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét thấy, việc bà N có chơi 02 dây hụi do bà H làm chủ hụi là có thật. Bà H thừa nhận bị bể hụi và có viết biên nhận nợ tiền hụi gốc của bà N là 35.780.000đồng. Số tiền bà H ghi trong biên nhận nợ hụi là tiền vốn gốc không có tiền lời hay tiền lãi. Bà H đồng ý trả tiền nợ hụi cho bà N nhưng không đồng ý việc ông C liên đới trách nhiệm trả nợ, do ông C không liên quan gì đến việc chơi hụi của bà. Xét thấy bà H và ông C là vợ chồng đồng thời căn cứ biên bản làm việc ngày 23/3/2017, ông C trình

bày ông biết việc bà H làm chủ hụi và đồng ý liên đới trách nhiệm trả tiền nợ hụi với bà H nên buộc ông C và bà H phải có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ hụi cho bà N là phù hợp.

Xét yêu cầu của bà N về việc buộc ông C và bà H có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ hụi là 35.780.000đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận bà N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà N không phải chịu án phí. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là (35.780.000đồng x 5%)= 1.789.000 (Một triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn)đồng, bị đơn bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C có trách nhiệm liên đới chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 357, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26, 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Áp dụng Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 về họ, hụi, biêu, phường;
- Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Thu N, cụ thể tuyên:

Buộc bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C có trách nhiệm liên đới trả cho bà Đặng Thị Thu N số tiền nợ hụi là 35.780.000 (Ba mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi ngàn) đồng. Ghi nhận bà N không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nêu trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên nếu chưa được thi hành thì hàng tháng còn phải trả lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. *Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.789.000 (Một triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn)đồng, bị đơn bà Nguyễn Mỹ H và ông Nguyễn Ngọc C có trách nhiệm liên đới chịu.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố BT, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Đặng Thị Thu N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 900.000 (Chín trăm ngàn) đồng theo biên lai số 0011261 ngày 07 tháng 7 năm 2017.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Các bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang